TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **317**/2023/HS-ST
Ngày: 02 – 10 – 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Bích Thủy và bà Đoàn Thị Thanh Nhàn.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Vũ Quang, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế tỉnh Thừa Thiên Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 288/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 288/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Mai Nguyễn Nhật T; Sinh ngày 20/6/2000 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Số 168 Ngõ 02 Kiệt 27 N, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Không xác định được cha; con bà Mai Thị T, sinh năm 1967; Vợ, con: chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 01/6/2023; chuyển tạm giam từ ngày 10/6/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Hồ D, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Tổ 5, khu vực 2, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có ma túy để bán lại kiếm lời nên vào khoảng 18 giờ, ngày 01/6/2023, Mai Nguyễn Nhật T liên lạc với 01 nam thanh niên (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể) hỏi mua 6.500.000 đồng ma túy dạng khay thì người này đồng ý. Sau đó, T đi đến cây ATM (hiện không nhớ rõ địa điểm) chuyển tiền vào tài khoản của người bán ma túy. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75F1-317.99 đi đến đường Nguyễn Văn Linh, phường An Hòa, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế để nhận ma túy đã để sẵn ở

dưới chân trụ điện cách đường Nguyễn Văn Linh khoảng 100 mét. Sau khi nhận gói ma túy thì T cất giấu trong người rồi điều khiển xe quay trở về nhà.

Khoảng 21 giờ cùng ngày khi T đang điều khiển xe đến ngã ba đường Nguyễn Văn Linh – Lý Thái Tổ, phường An Hòa, thành phố Huế thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế phát hiện, bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Mai Nguyễn Nhật T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

** Vật chứng thu giữ:*

- Thu giữ trong túi quần bên trái của Mai Nguyễn Nhật T đang mặc 01 (một) gói ni lông màu đen bên trong có 01 (một) túi ni lông viền đỏ bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 75F1-317.99;

- 01(một) điện thoại di động hiệu Redmi, imei1: 869703059312248 và 869703059312255 bên trong có gắn sim số 0903553470 và 0982916549.

* Tại bản kết luận giám định số 279/KL-KTHS ngày 05/6/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận:

"Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định (nêu tại mục 1.1, phần II) có khối lượng là 9,9971g (chín phẩy chín chín bảy một gam), là ma túy, loại Ketamine."

Số ma túy còn lại sau giám định, gồm: 9,8971g (chín phẩy tám chín bảy một gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng (nêu tại mục 1.1, phần II); Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

** Về xử lý vật chứng:* Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 75F1-317.99; Quá trình điều tra xác định số khung, số máy và biển kiểm soát không trùng khớp dữ liệu về chủ sở hữu nên tiếp tục lưu giữ tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế.

Tại bản Cáo trạng số 304/CT-VKSTPH ngày 22/9/2023, Viện Kiểm sát Nhân dân thành phố Huế đã truy tố bị cáo Mai Nguyễn Nhật T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân thành phố Huế giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Nguyễn Nhật T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Mai Nguyễn Nhật T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ 01/6/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*Về xử lý vật chứng:*Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi thu giữ của Mai Nguyễn Nhật T;

+ Tịch thu, tiêu hủy: Toàn bộ số ma tuý bị thu giữ còn lại sau giám định và vỏ bao gói kèm theo; 02 sim số 0903553470 và 0982916549.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo và lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo**.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi của bị cáo, thấy rằng: Vào khoảng 21 giờ, ngày 01/6/2023, tại ngã ba đường Nguyễn Văn Linh – Lý Thái Tổ, phường An Hòa, thành phố Huế, Mai Nguyễn Nhật T có hành vi tàng trữ 01 (một) gói ma túy loại Ketamine có khối lượng là 9,9971g (chín phẩy chín chín bảy một gam) nhằm mục đích để bán lại kiếm lời thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế phát hiện, bắt quả tang.

Mai Nguyễn Nhật T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Với hành vi và khối lượng chất ma túy nói trên, Mai Nguyễn Nhật T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát Nhân dân thành phố Huế đã truy tố bị cáo Mai Nguyễn Nhật T và lời buộc tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Huế nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục, mới đảm bảo được tính nghiêm

minh của pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống loại tội phạm ma túy. Mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp cần chấp nhận. Xét bị cáo không có tài sản riêng, hiện đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với nam thanh niên bán ma túy cho Mai Nguyễn Nhật T do không xác định được họ tên, nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế tiếp tục xác minh, điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Ngoài ra, Mai Nguyễn Nhật T khai nhận trước thời điểm bị bắt quả tang, T còn nhiều lần mua ma túy và bán lại cho nhiều đối tượng (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể) trên địa bàn thành phố Huế. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã tiến hành điều tra nhưng chưa có tài liệu chứng minh nên chưa đủ cơ sở để xử lý. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế tiếp tục xác minh, điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với toàn bộ ma túy hoàn lại sau giám định và các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Đối với 02 sim điện thoại số 0903553470 và 0982916549, là các số điện thoại bị cáo dùng để liên lạc trong việc mua bán ma túy, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, là phương tiện mà bị cáo dùng để liên lạc trong việc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 75F1-317.99: Quá trình điều tra xác định số khung, số máy và biển kiểm soát không trùng khớp dữ liệu về chủ sơ hữu nên tiếp tục lưu giữ tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế để tiến hành điều tra, xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mai Nguyễn Nhật T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Mai Nguyễn Nhật T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ 01/6/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, imei1: 869703059312248 và 869703059312255;

+ Tịch thu, tiêu hủy: 9,8971g mẫu tinh thể rắn màu trắng và các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định; 02 thẻ sim 0903553470 và 0982916549.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/9/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế).

+ Tiếp tục lưu giữ tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 75F1-317.99.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử: Buộc bị cáo Mai Nguyễn Nhật T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng PV06;
- VKSND thành phố Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- CQĐT Công an thành phố Huế;
- CQ THAHS thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Phương Hồng